

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **04/2023/HS-ST**

Ngày: 10/01/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Loan.

Ông Trần Đức Nhì.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Tánh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Võ Thành Trường D; Sinh ngày: 18/5/1998; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 87/27 đường NPT, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 164A đường BT, Phường D, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Thành Ph và bà: Nguyễn Thị Ngọc H; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 26/6/2022.

Tiền sự: Ngày 02/02/2021, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 22/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 08/02/2022 (Giấy chứng nhận số: 572/GCN-CS1 ngày 22/01/2022 của Cơ sở cai nghiện ma túy Số 1).

Nhân thân: Ngày 14/8/2020, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào Cơ sở Xã hội Nhì X để quản lý, cắt con, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Quyết định số: 112/QĐ-UBND). Đến ngày 16/10/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân

dân Phường 13, Quận 6 ra Quyết định hủy Quyết định số: 112/QĐ-UBND do Võ Thành Trường D có nơi cư trú ổn định (Quyết định số: 327/QĐ-UBND).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. **Hà Thị Thu X**; Sinh ngày: 28/12/1997; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 231/44/9 đường BT, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 215/2C đường BS, Phường D, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ và bà: Hà Thị Mộng Th; Có chồng: Là ông Lưu Thanh T và con: Có 05 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 26/6/2022.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

1. Bà Nguyễn Nữ Minh D1; Sinh năm: 2000; Thường trú: Ấp D, xã SR, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: 164A đường BT, Phường D, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Ông Lưu Khánh V; Sinh năm: 1982; Thường trú: 80/11 đường VTT, Phường K, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 164A đường BT, Phường D, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh V1; Sinh năm: 1988; Thường trú: 222/12 đường VTT, Phường J, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 449/8 đường LQS, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh;

(vắng mặt)

2. Ông Lưu Hoàn Th1; Sinh năm: 1949; Trú tại: 80/11 đường VTT, Phường K, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh;

(vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Cao Q; Sinh năm: 1995; Trú tại: 56/32/15 đường GOM, phường PT, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;

(vắng mặt)

4. Ông Võ Thành Ph; Sinh năm: 1967; Trú tại: 87/27 đường NPT, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh;

(có mặt)

5. Ông Võ Minh H1; Sinh năm: 1989; Trú tại: 131B/10G đường NVL, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

6. Hộ kinh doanh L; Địa chỉ: 413/29C đường LVQ, khu phố E, phường BTĐA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện Hộ kinh doanh: Ông Hà Ngọc H2; Sinh năm: 1971; Trú tại: 12/15 đường ĐTK, phường BTĐ, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh;

(vắng mặt)

7. Ông Nguyễn Thanh H3; Sinh ngày: 23/02/2004; Trú tại: 413/29C đường LVQ, phường BTĐA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

8. Ông Trần Văn D2; Sinh năm: Không rõ; Thường trú: 24 (lầu 1) đường THT, Phường N, Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

9. Ông Đặng Hoài M; Sinh năm: Không rõ; Thường trú: Ấp C, xã PĐ, huyện CD, tỉnh Long An.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 06/6/2022, Hà Thị Thu X đến phòng trọ của Võ Thành Trường D tại tầng lửng, nhà số 164A đường BT, Phường D, Quận F chơi. Tại đây, D rủ X lấy trộm xe gắn máy của những người cùng thuê phòng trọ để dưới tầng trệt, X đồng ý. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, cả hai đi xuống tầng trệt của khu nhà trọ, D kêu X đẩy chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đen, biển số 60B6-749.36 của bà Nguyễn Nữ Minh D1 ra ngoài, còn D bỏ khóa chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 59H1-690.93 của ông Lưu Khánh V, rồi nổ máy chạy ra. Sau đó, X ngồi lên chiếc xe Vision màu đen, để D điều khiển xe Vision màu đỏ đẩy X chạy đến nhà số 449/8 đường LQS, Phường I, Quận F gặp Nguyễn Thị Thanh V1 nhờ bán chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 59H1-690.93, V1 đồng ý và liên lạc với một người tên Phi (không rõ lai lịch) bán chiếc xe trên với giá 5.500.000 đồng, D cho V1 500.000 đồng. Còn chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đen, biển số 60B-749.36, D đưa cho Tí Hon đem đi bán với giá 11.000.000 đồng, Tí Hon lấy 1.000.000 đồng, đưa cho D 10.000.000 đồng. Tổng số tiền bán 02 chiếc xe được 15.000.000 đồng, D và X chia nhau mỗi người 7.500.000 đồng.

Về phía bà Nguyễn Nữ Minh D1 và ông Lưu Khánh V, sau khi phát hiện thấy mất 02 chiếc xe đã báo cho ông Nguyễn Cao Q (chủ nhà trọ) biết. Qua kiểm tra Camera ghi hình, phát hiện Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X chính là người lấy trộm 02 chiếc xe trên, nên đã đến cơ quan công an trình báo.

Ngày 16/6/2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 phát hiện chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đen, biển số 60B-749.36 (đã được thay biển số thành 59N2-875.90) dựng trước khách sạn L, địa chỉ 413/29C đường LVQ, phường BTĐA, quận BT nên tạm giữ. Qua làm việc, ông Nguyễn Thanh H3 (lễ tân khách sạn L) cho biết chiếc xe này là của một người thanh niên (không rõ lai lịch) đem đến gửi.

Qua truy xét, ngày 24/6/2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 triệu tập Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X lên trụ sở làm việc. Qua đấu tranh, D và X đều khai nhận nội dung như nêu trên.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng khai cũng tương tự.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Thanh V1 đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra 500.000 đồng.

Cơ quan điều tra tiến hành cho Nguyễn Thị Thanh V1 nhận dạng người qua hình ảnh và V1 xác định Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X chính là người đã đưa chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 59H1-690.93 nhờ bà đem bán cho người tên Phi vào ngày 06/6/2022.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 54/KL-HĐĐGTS ngày 17 tháng 6 năm 2022, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của 02 chiếc xe gắn máy bị chiếm đoạt tại thời điểm ngày 06/6/2022 như sau:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu đen nhám, biển số 60B6-749.36, số khung RLHJK0318MZ011560, số máy JK03E5217811 (còn khoảng 90% giá trị sử dụng) là: 34.000.000 đồng.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 59H1-690.93, số khung 5810GY030723, số máy JF660030726 (còn khoảng 70% giá trị sử dụng) là: 24.000.000 đồng.

Theo kết quả xét nghiệm chất ma túy cùng ngày 25 tháng 6 năm 2022 của Bệnh viện Nguyễn Tri Phương, Võ Thành Trường D và Hà Thị Thu X, dương tính với Methamphetamine.

Ngày 01 tháng 7 năm 2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 81/QĐ-ĐCSHS); khởi tố bị can đối với Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X về tội «Trộm cắp tài sản» (Quyết định số: 95/QĐ-ĐCSHS và số: 96/QĐ-ĐCSHS).

Cơ quan điều tra đã xác định được tên Tí Hon là Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 20/4/1984, tại Thành phố Hồ Chí Minh, thường trú tại 265/50 đường ADV, phường AL, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh, con ông Nguyễn Văn H4 và bà Nguyễn Thị L, hiện bỏ địa phương đi đâu không rõ. Ngày 30/8/2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra Quyết định truy tìm đối với Nguyễn Hoàng A (Quyết định số: 42/QĐ-ĐCSHS). Còn người tên Phi, hiện chưa xác định được lai lịch. Cùng ngày 30/8/2022, Cơ quan điều tra đã ra Thông báo truy tìm (Thông báo số: 2989/QĐ-ĐCSHS). Khi nào bắt được các đối tượng này điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị Thanh V1, khi giúp Võ Thành Trường D và Hà Thị Thu X bán chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 59H1-690.93

cho người tên Phi, V1 không biết chiếc xe đó là xe do phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Cáo trạng số: 91/CT-VKS-Q6 ngày 30 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X về tội «Trộm cắp tài sản» theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X đều khai nhận chính các bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm 02 chiếc xe gắn máy (01 chiếc hiệu Honda Vision màu đen, biển số 60B6-749.36 của bà Nguyễn Nữ Minh D1; 01 chiếc hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 59H1-690.93 của ông Lưu Khánh V) tại tầng trệt khu nhà trọ số 164A đường BT, Phường D, Quận F vào tối ngày 06/6/2022 như nội dung bản cáo trạng nêu. Ngoài ra, các bị cáo khai 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc hiệu Nokia màu xanh dương, 01 chiếc hiệu Samsung Galaxy J8, màu vàng đồng) mà Công an đang tạm giữ là của các bị cáo và các bị cáo đã sử dụng 02 chiếc điện thoại này để liên lạc với nhau trong việc bán chiếc xe hiệu Honda Vision màu đỏ;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Võ Thành Ph khai đã thỏa thuận bồi thường trị giá chiếc xe hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 59H1-690.93 cho ông Lưu Khánh V là 24.000.000 đồng và ông không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với số tiền này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Võ Thành Trường D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Hà Thị Thu X từ 02 năm đến 03 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với các bị cáo Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X, do các bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Đã giải quyết xong, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 500.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 quần vải dài màu đen (bên trong lưng quần có dòng chữ Phúc Long 33); 01 áo khoác dài tay có nón liền áo màu xám; 01 áo khoác dài tay có nón liền áo màu đen (trên áo có hình hoa văn màu đen); 01 ba lô có hình hoa văn màu xanh; 01 giỏ đeo chéo hình chữ nhật màu đen (có ghi chữ Jeep); 01 nón bảo hiểm màu đen; 01 đôi dép kẹp màu đen; 01 đôi dép quai màu trắng (trên có dòng chữ Lovis Vuitton); 01 biển số xe 59N2-875.90; 01 biển số xe 62L1-439.35.

Trả lại bị cáo Võ Thành Trường D 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh dương, số seri: 357751104722654 (bên trong có 01 sim điện thoại số: 8401220350066937).

Trả lại bị cáo Hà Thị Thu X 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8, màu vàng đồng, số Imei: 359051094692985 (bên trong có 01 sim điện thoại số: 8401218851593584).

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Đối với 01 USB màu xanh dương (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X lấy trộm xe gắn máy tại nhà số 164A đường BT, Phường D, Quận F ngày 06/6/2022) do ông Nguyễn Cao Q cung cấp; 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh một nam thanh niên không rõ lai lịch đến gửi xe gắn máy biển số 50N2-875.90 tại trước khách sạn L) do ông Hà Ngọc H2 cung cấp và 01 đĩa DVD (chứa file dữ liệu ghi âm, ghi hình quá trình ghi lời khai, hỏi cung Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X), đều đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Thông và hai hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL331, 332), là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, các bị cáo Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X đều nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của các bị cáo Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản ghi nhận hình ảnh qua Camera, Khám nghiệm hiện trường ngày 07/6/2022 của Công an Quận 6 (kèm bản ảnh); Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản số: 54/KL-HĐĐGTS ngày 17/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6; lời khai của bị hại Nguyễn Nữ Minh D1, Lưu Khánh V; của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị Thanh V1 và của

người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X đã phạm tội «Trộm cắp tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Với ý định phạm tội có từ trước, tối ngày 06/6/2022 (các bị cáo Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X khai khoảng 21 giờ 30 phút), các bị cáo đã lén lút chiếm đoạt của bà Nguyễn Nữ Minh D1 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đen nhám, biển số 60B6-749.36 (số khung RLHJK0318MZ011560, số máy JK03E5217811) trị giá 34.000.000 đồng; chiếm đoạt của ông Lưu Khánh V 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 59H1-690.93 (số khung 5810GY030723, số máy JF660030726) trị giá 24.000.000 đồng tại tầng trệt của khu nhà trọ số 164A đường BT, Phường D, Quận F (tổng trị giá tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là 58.000.000 đồng). Hành vi của các bị cáo không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an xã hội. Trong vụ án này, theo lời khai của các bị cáo thì bị cáo D là người chủ động rủ rê, ngoài việc phát hiện tài sản nói cho bị cáo X biết, bị cáo còn là người trực tiếp lấy trộm chiếc xe gắn máy biển số 59H1-690.93. Bị cáo X ngoài việc giúp sức tích cực cho bị cáo D trong việc chiếm đoạt tài sản, bị cáo còn là người trực tiếp lấy trộm chiếc xe gắn máy biển số 60B6-749.36. Và sau khi chiếm đoạt được tài sản các bị cáo đã cùng đem tài sản đi bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Xét các bị cáo tuy có thống nhất cùng nhau thực hiện tội phạm, nhưng không có sự phân công bàn bạc, sự câu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm, nên hành vi phạm tội của các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố các bị cáo về tội: «Trộm cắp tài sản» thuộc trường hợp «tài sản bị chiếm đoạt trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng» theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X đều là những người đã trưởng thành, các bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Bản thân bị cáo Võ Thành Trường D, ngày 02/02/2021 bị Tòa án nhân dân Quận 6 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy; ngày 14/8/2020, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 6 quyết định đưa vào Cơ sở Xã hội Nhị X để quản lý, cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc. Lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người có ích cho gia đình và cho xã hội, nhưng ngược lại, vẫn tiếp tục sống buông thả và phạm tội. Cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X là nghiêm trọng, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt các bị cáo những mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu. Riêng bị cáo D đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự (đơn vị: Tiểu đoàn Bộ Binh 1, cấp bậc: Trung sỹ, chức vụ: Khẩu đội trưởng, thời gian nhập ngũ từ tháng 02/2017 đến tháng 01/2019). Sau sự việc xảy ra, gia đình của bị cáo D đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Lưu Khánh V để khắc phục hậu quả; còn bị cáo X có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khi lượng hình tùy theo tính chất, mức độ, vai trò tham gia phạm tội của từng bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, thì các bị cáo Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Buộc các bị cáo Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X nộp lại 10.000.000 đồng (mỗi bị cáo nộp 5.000.000 đồng), là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc bán chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đen nhám, biển số 60B6-749.36 (số khung RLHJK0318MZ011560, số máy JK03E5217811) để sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Việc bồi thường thiệt hại: Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã thu hồi chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đen nhám, biển số 60B6-749.36 (số khung RLHJK0318MZ011560, số máy JK03E5217811) trả cho bà Nguyễn Nữ Minh D1. Tại phiên tòa, bà D1 vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra D1 không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường (theo Biên bản ghi lời khai và Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu cùng ngày 09/7/2022 của Công an Quận 6 - BL85, 251), do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Còn chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 59H1-690.93 mà các bị cáo Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X chiếm đoạt của ông Lưu Khánh V đem bán không thu hồi được. Quá trình điều tra, cha của bị cáo D là ông Võ Thành Ph đã tự nguyện bồi thường cho ông V 24.000.000 đồng và ông V xác nhận đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm (theo Biên bản ghi lời khai ngày 11/7/2022 của Công an Quận 6 - BL95), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 24.000.000 đồng mà ông Võ Thành Ph bỏ ra để bồi thường cho ông Lưu Khánh V. Tại phiên tòa, ông Ph không yêu cầu giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Việc xử lý vật chứng:

[8.1] Phương tiện mà các bị cáo Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X khai sử dụng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh dương, số seri: 357751104722654 (thu giữ của bị cáo Võ Thành Trường D) và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8, màu vàng đồng, số Imei: 359051094692985 (thu giữ của bị cáo Hà Thị Thu X), Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8.2] Đối với 500.000 đồng mà bà Nguyễn Thị Thanh V1 tự nguyện giao nộp, là tiền do bà V1 có được từ việc giúp cho các bị cáo Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X bán chiếc xe biển số 59H1-690.93. Xét đây là tiền thu lợi bất chính, nên Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8.3] Đối với 01 quần vải dài màu đen, bên trong lưng quần có dòng chữ Phúc Long 33; 01 áo khoác dài tay có nón liền áo màu xám; 01 áo khoác dài tay có nón liền áo màu đen, trên áo có hình hoa văn màu đen; 01 ba lô có hình hoa văn màu xanh; 01 giỏ đeo chéo hình chữ nhật màu đen, có ghi chữ Jeep; 01 nón bảo hiểm màu đen; 01 đôi dép kẹp màu đen; 01 đôi dép quai màu trắng, trên có dòng chữ Lovis Vuitton (các bị cáo Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X sử dụng lúc lấy trộm tài sản); 01 sim điện thoại số: 8401220350066937 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Nokia); 01 sim điện thoại số: 8401218851593584 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8), là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8.4] Đối với biển số xe 59N2-875.90, theo Phiếu trả lời xác minh ngày 21/6/2022 của Công an Quận 6 (BL253) là biển số của chiếc xe gắn máy có số khung RLCUE3220HY020276, số máy E3X9E071726 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, sơn màu Xanh Đen, dung tích 110), do ông Trần Văn D2 đứng tên chủ xe (không phải là biển số của chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đen nhám mà các bị cáo chiếm đoạt của bà Nguyễn

Nữ Minh D1). Còn biển số xe 62L1-439.35, theo Phiếu trả lời xác minh ngày 14/7/2022 của Công an Quận 6 (BL257) là biển số của chiếc xe gắn máy có số khung RLHJF5814GY646716, số máy JF66E0646723 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, sơn màu Đỏ, dung tích 108), do ông Đặng Hoài M đứng tên chủ xe, (không phải là biển số của chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha thu giữ của bị cáo Hà Thị Thu X), do đó Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo hai Phiếu nhập kho vật chứng số: 75/PNK ngày 07 tháng 7 năm 2022 và số: 81/PNK ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 76/QĐ-VKS-Q6 ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Giấy nộp tiền ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn - Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 12 năm 2022 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

[8.5] Đối với chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha, số loại Luvias, sơn màu trắng xám, số máy 44S1073121, số khung RLCL44S10DY073110 thu giữ của bị cáo Hà Thị Thu X (bị cáo khai mua từ một người không rõ lai lịch từ năm 2021 với giá 2.000.000 đồng và xe không có giấy tờ). Quá trình điều tra, xác định là tài sản hợp pháp của ông Võ Minh H1 (ngày 11/8/2021, ông H1 để xe tại nhà của ông, địa chỉ 131B/10G đường NVL, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị mất trộm), nên đã xử lý trả lại cho ông H1 (theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 24/8/2022 - BL252) và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến hay đề nghị gì đối với chiếc xe này, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8.6] Đối với 01 USB màu xanh dương (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X lấy trộm xe gắn máy tại nhà số 164A đường BT, Phường D, Quận F ngày 06/6/2022) do ông Nguyễn Cao Q cung cấp; 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh một nam thanh niên không rõ lai lịch đến gửi xe gắn máy biển số 50N2-875.90 tại trước khách sạn L) do ông Hà Ngọc H2 cung cấp và 01 đĩa DVD (chứa file dữ liệu ghi âm, ghi hình quá trình ghi lời khai, hỏi cung Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X), đều đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Thông và hai hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL331, 332), là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Đối với bà Nguyễn Thị Thanh V1, là người có hành vi giúp các bị cáo Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X bán chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 59H1-690.93 cho người tên Phi. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát xác định bà V1 không biết rõ chiếc xe đó là tài sản do các bị cáo phạm

tội mà có, nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với Nguyễn Hoàng A (Tí Hon) và Phi, cùng ngày 30/8/2022 Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra Quyết định truy tìm và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào bắt được các đối tượng này điều tra làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Các bị cáo Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố các bị cáo **Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X** phạm tội: «Trộm cắp tài sản».

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Võ Thành Trường D** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2022.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Hà Thị Thu X** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2022.

- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Võ Thành Trường D nộp lại 5.000.000 (năm triệu) đồng, là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo Hà Thị Thu X nộp lại 5.000.000 (năm triệu) đồng, là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh dương, số seri: 357751104722654; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8, màu vàng đồng, số Imei: 359051094692985 và 500.000 (năm trăm ngàn) đồng.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) quần vải dài màu đen (bên trong lưng quần có dòng chữ Phúc Long 33); 01 (một) áo khoác dài tay có nón liền áo màu xám; 01

(một) áo khoác dài tay có nón liền áo màu đen (trên áo có hình hoa văn màu đen); 01 (một) ba lô có hình hoa văn màu xanh; 01 (một) giỏ đeo chéo hình chữ nhật màu đen (có ghi chữ Jeep); 01 (một) nón bảo hiểm màu đen; 01 (một) đôi dép kẹp màu đen; 01 (một) đôi dép quai màu trắng (trên có dòng chữ Lovis Vuitton); 01 (một) biển số xe 59N2-875.90; 01 (một) biển số xe 62L1-439.35; 01 (một) sim điện thoại số: 8401220350066937; 01 (một) sim điện thoại số: 8401218851593584.

(theo Giấy nộp tiền ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 12 năm 2022 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo Võ Thành Trường D, Hà Thị Thu X; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Võ Thành Ph có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Nguyễn Nữ Minh D1, Lưu Khánh V; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên